

CHƯƠNG VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	<p>Chủ đầu tư là: Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện Địa chỉ: Số 67B phố Hàm Long, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.</p> <p>Đại diện chủ đầu tư: Công ty VTC Công nghệ và Nội dung số. Địa chỉ: 65 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội</p>
E-ĐKC 1.7	<p>Công trình bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gói thầu: Thi công hoàn thiện nội thất văn phòng ITC - Tên dự án: Thi công hoàn thiện nội thất văn phòng ITC - Địa điểm xây dựng: 65 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: 65 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội và được xác định trong Bản vẽ số <i>[ghi số]</i> .
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: <i>[Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng]</i> .
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: <i>[Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng]</i> .
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: <i>[Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng]</i> .
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: <i>___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i> .
E-ĐKC 1.29	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án: <i>___ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]</i>; - Tư vấn giám sát là: <i>___ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]</i>; ...
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: <i>[Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng]</i> .
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Chỉ dẫn kỹ thuật.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng

	<p>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 20 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 07 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng.
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu chỉ được ký kết hợp đồng thầu phụ đúng năng lực hành nghề, năng lực hoạt động của nhà thầu phụ. Nhà thầu không được giao thầu phụ bất cứ công việc nào mà không có sự đồng ý của chủ đầu tư. Các hợp đồng thầu phụ này phải thống nhất, đồng bộ với hợp đồng thầu chính đã ký với Chủ đầu tư. Nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm với Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng các công việc đã ký kết, kể cả các công việc do nhà thầu phụ thực hiện.
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: [Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với

	người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu.../.
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: [28 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp].</p> <p>Giải quyết tranh chấp: [Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 28 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế sau: yêu cầu giải quyết tranh chấp sẽ được gửi đến Tòa án dân sự, phán quyết của Tòa án dân sự sẽ là kết quả cuối cùng, mọi chi phí cho việc giải quyết tranh chấp sẽ do bên thua theo phán quyết của Toàn án dân sự chi trả.].</p>
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	<p>- Ngày khởi công: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.</p> <p>- Ngày hoàn thành dự kiến: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.</p>
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	<p>- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày</p> <p>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 73.980.000 đồng</p>
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: Căn cứ theo kế hoạch vốn được giao, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng tối đa 30% giá trị hợp đồng sau khi Nhà thầu nộp đủ bảo lãnh tạm ứng và được quy định cụ thể trong bước dự thảo và hoàn thiện Hợp đồng. Tiền tạm ứng sẽ được Chủ đầu tư thu hồi ngay từ

	<p>lần thanh toán đầu tiên và các lần thanh toán tiếp theo căn cứ vào tỷ lệ thực hiện công việc, thu hồi hết 100% giá trị tạm ứng khi thanh toán đạt 80% giá Hợp đồng;</p> <p>- Thời gian tạm ứng: Sau khi nhà thầu nộp đủ bảo lãnh tạm ứng và căn cứ theo kế hoạch vốn được giao.</p>
E-ĐKC 44.1	<p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản - Số lần thanh toán: Cụ thể được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng. - Thời hạn thanh toán: Cụ thể được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng. - Chứng từ thanh toán và các nội dung khác liên quan được hai bên thống nhất cụ thể trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng trên cơ sở phù hợp với các quy định của pháp luật.
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: [“Được phép”. “Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”].</p>
E-ĐKC 46.1	<p>Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%</p>
E-ĐKC 47.1(d)	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng</p>
E-ĐKC 47.7	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 49.1	<p>Mức phạt: Mức phạt: Được nêu cụ thể trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.</p> <p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 12 %.</p> <p>Mức khấu trừ: 3%/tuần</p> <p>Mức khấu trừ tối đa: 12%.</p>
E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại: “Áp dụng”</p> <p>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p>
E-ĐKC 49.3	<p>Thưởng hợp đồng: “Không áp dụng”.</p>
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 54	<p>Thời gian bàn giao công trình: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.</p>

E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Được nêu trong quá trình thương thảo hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng.
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 147.960.000 đồng
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 05 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.